

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIV)
thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Hội nghị lần thứ tám
Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng
và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển
đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Sau 15 năm thực hiện Chương trình hành động số 19-NQ/TU, ngày 22/9/2008 của Tỉnh ủy (khóa XI) về việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Kết luận số 52-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” đã đạt được những kết quả khá quan trọng. Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ trí thức ngày càng được nâng lên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ... cho đội ngũ trí thức được chú trọng; đội ngũ trí thức đã có bước phát triển đáng kể, tăng nhanh về số lượng, chất lượng và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng và phát triển của địa phương, đất nước. Đội ngũ trí thức tham gia công tác lãnh đạo, quản lý đã phát huy tốt vai trò, chức trách của mình, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Tuy nhiên, vai trò của đội ngũ trí thức nhìn chung chưa được phát huy đúng mức; số lượng, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; chuyên gia đầu ngành ở nhiều lĩnh vực còn thiếu; đội ngũ trí thức tham gia vào hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, tư vấn, phản biện và giám định xã hội còn hạn chế.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên chủ yếu là do: Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức việc xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức. Các chế độ, chính sách hỗ trợ, thu hút đội ngũ trí thức, trọng dụng nhân tài còn nhiều bất cập. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ còn khó khăn, chưa đồng bộ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành về công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp.

- Các chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ và cống hiến cho tỉnh nhà. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ cao; quan tâm đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trở thành tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, giữ vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng số lượng phát minh, sáng chế, sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật đỉnh cao; công trình công bố trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Đội ngũ trí thức của tỉnh nhà có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, phần đầu thuộc tốp đầu trong khu vực Nam Trung bộ và Đông Nam bộ; hướng đến tiệm cận với các thành phố lớn trong cả nước; đạt các giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế trên các lĩnh vực, nhất là về lĩnh vực khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, y tế, bảo vệ môi trường; phần đầu có tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn thuộc tốp đầu trong cả nước, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường sự đồng thuận của đội ngũ trí thức, nhất là đội ngũ trí thức trẻ đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước. Chú trọng đề cao vinh dự, đạo đức, tinh thần cống hiến, trách nhiệm của trí thức đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh nhà.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng ban hành chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể nhằm thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương. Xác định rõ từng lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nhất là tạo điều kiện để các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành có uy tín làm việc tại tỉnh. Chú trọng, động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực của tỉnh nhà; kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức có tâm huyết cho sự phát triển của tỉnh nhà.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có nhiều trí thức, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong các cơ quan, tổ chức có nhiều đảng viên là trí thức.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài; rà soát, hoàn thiện các chính sách đối với đội ngũ trí thức trên cơ sở chính sách, pháp luật của nhà nước

- Có giải pháp đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực ở các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học, nhất là các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh và Trường Đại học Phan Thiết; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học; trong đó, nòng cốt là Trường Đại học Phan Thiết liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo có uy tín trong nước, nước ngoài để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy

tín, có thành tựu công hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển của tỉnh. Quan tâm xây dựng chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, nữ, công tác tại vùng sâu, vùng xa, hải đảo, trong lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách đặc thù cho đội ngũ trí thức của Trung ương phù hợp với đội ngũ trí thức của tỉnh; đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung một cách phù hợp những chính sách của tỉnh đối với đội ngũ trí thức; đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ; chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền bá tri thức tiên tiến. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về phân cấp, phân quyền theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ, các cơ sở giáo dục đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường quản lý nhà nước

- Khẩn trương cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới gắn với tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tập trung xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Triển khai các quy định của Trung ương về phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo; trong văn hoá, văn học, nghệ thuật. Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; chú trọng xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực

xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến. Chú trọng nâng cao hiệu quả và phát huy hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; sớm thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo; khuyến khích khu vực tư nhân thành lập các quỹ đầu tư khoa học và công nghệ, thu hút trí thức tham gia hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, gắn với thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ quan trọng của tỉnh nhà.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ mũi nhọn được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh trong nước, hướng đến là khu vực, quốc tế.

Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa các tập đoàn kinh tế với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức thông qua mô hình trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo... Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng, thuế đối với các cơ sở giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, văn hóa, văn học, nghệ thuật.

- Chú trọng phát hiện, hợp tác với trí thức người Việt Nam sinh sống, làm việc ở nước ngoài, trí thức người nước ngoài trong chuyển giao, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những lĩnh vực mới, quan trọng nhằm góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Mở rộng hợp tác, giao lưu học thuật, liên kết, hợp tác chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ, tổ chức đối tác trong và ngoài nước có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Phát triển trung tâm, mạng lưới nghiên cứu liên kết, kết nối với các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong nước và quốc tế, nhất là các nước tiên tiến.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa

học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ chủ trương, đường lối, của Đảng; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với đất nước, địa phương; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức trong xây dựng và phát triển tỉnh nhà; góp phần tích cực cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Củng cố tổ chức, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động các hội trí thức. Đảm bảo kinh phí và các điều kiện hoạt động cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật để thực hiện vai trò tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức ở các tổ chức hội chuyên ngành; thường xuyên tập hợp ý kiến của trí thức địa phương để đề xuất, tham mưu giúp Tỉnh ủy trong việc ban hành các chủ trương, chính sách, giải quyết những nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của trí thức; tổ chức tốt các diễn đàn, hội thảo để trí thức có cơ hội góp ý kiến với tỉnh về những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng.

Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Có chính sách tạo điều kiện cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.

- Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các ban của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền; căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này bảo đảm thực chất, khả thi.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động và giám sát phản biện xã hội việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng + T79, } (để báo cáo)
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh niên,
- Trường Chính trị tỉnh,
- Báo Bình Thuận,
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Liên hiệp các Hội Khoa học – Kỹ thuật tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ

Nguyễn Hoài Anh